

O.D.P iv...

QUESTIONNAIRE FOR EX- POLITICAL IN VIETNAM

September 21st, 1988

I- Basic information of applicant in VietNam

- 1- Full name : NGUYỄN TRỌNG THỰC
- 2- Date of birth : November 23 - 1935
Place of birth : Cẩm Viên - Yên Lạc - Vĩnh Phú
- 3- Position before April 1975
Rank : Center of reinforcing and assistance
Tuyên Đức Battalion .
Function : Lieutenant
Military serial number : 35/070553
- 4- Month , date , year arrested : July 13 , 1975
- 5- Month , date , year out of camp : August 28 , 1976
- 6- Photocopy of release certificate :(attached)
- 7- Present mailing address :
9^B/16 Nguyễn Văn Trỗi - Dalat - Viet Nam
- 8- Current address :
9^B/16 Nguyễn Văn Trỗi - Dalat - Viet Nam

II- List full name of EX - P.P :

- 1- Relative of accompany with ex - p.p

Number :	Full name	Date of birth :	Place of birth:	Relation ship
----------	-----------	-----------------	-----------------	---------------

- | | | | | |
|---|-----------------------|---------------------|-----------|------------|
| 1 | : Đỗ thị Hợi | : October 20, 1942 | : Sơn Tây | : Wife |
| 2 | : Nguyễn Thị Thu Thủy | : March 1, 1965 | : Dalat | : daughter |
| 3 | : Nguyễn Vinh Dũng | : November 30, 1967 | : Dalat | : Son |
| 4 | : Nguyễn Thu Hằng Nga | : July 10, 1969 | : Dalat | : daughter |

2- Complete family listing

Name : Nguyễn Thị Thu Đông

Address : [REDACTED] TORONTO ,
ONTARIO M6G 3W1
CANADA

Relationship : daughter

III- Relative outside Vietnam : No one

IV- Have you submitted the application for your family ?
Not yet

V - Any comment , remark

We hope that we might be settled in The United States of America

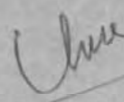
VI- Documents attached to this application :

- One release certificate
- One marriage certificate
- Five birth certificates
- Five photos

Respectfully yours,
Signature

P.S

Do send us your reply , please ?



ĐƠN VỊ

Tổng trại 8

Số. 69. CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

GIẤY PHÓNG THÍCH

Họ và tên

NGUYỄN TRỌNG THỰC

Bí danh

Ngày tháng năm sinh 23 - 11 - 1935

Nguyên quán Cẩm Viên - Chông Nhất - Sơn Lạc - Vĩnh Phú

Trú quán hiện nay 1^B Tầng Văn Dành - Ấp Võ Tánh - Đà Lạt

Ngày đi lính 01 - 7 - 1957

Đơn vị Trung tâm Yểm trợ tiếp vận TK Tuyên Đức

Số lính 35/070 553

Cấp bậc Trung úy

Chức vụ Sĩ quan Phát triển lương

Đã qua giáo dục từ ngày 13 tháng 7 năm 1975 đến
ngày 28 tháng 8 năm 1976 tại Trại 2 Tổng trại 8

Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn theo
quyết định số 97/ĐĐ ngày 20 tháng 8 năm 1976
của Cục Chính trị Quân khu

Đề nghị Ủy ban nhân dân địa phương tiếp tục giáo dục
và xét quyền công dân theo quy định chung của nhà nước.



18 tháng 8 năm 1976

Thủ trưởng đơn vị

Trưởng tá Võ Văn Luận

NHỮNG QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI GIỮ GIẤY PHÒNG THÍCH

1. Phải xuất trình giấy phòng thích và nạp giấy cam đoan cho chính quyền cách mạng xã, phường nơi cư trú hiện nay.

2. Phải tuân theo luật lệ chế độ quy định của các cấp chính quyền cách mạng.

3. Giấy này không thay thế cho giấy thông hành. Đi đâu phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi cư trú.

4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị mất phải báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và chính quyền nơi cư trú biết.

5. Khi Ủy ban nhân dân cách mạng các cấp báo gọi thì phải đến đúng quy định.

Bông an Phan đình Phùng chứng nhân anh Thue
đi học tập cải tạo về đã đến trình diện tại đơn vị
Trạm chúng tôi. Trạm đã hướng dẫn làm thủ tục
hàng tá khai. Hằng tháng cứ đến ngày 20 tháng
nhị phải làm bản kiểm điểm nộp tại trạm.

Đã làm ngày 20-10-1976



Tên này

Đã cấp tiền ăn, tiền tàu xe về đến nhà và mang theo
các trang phục được cấp phát tại trại.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

Quận: **Dà-Lạt**

Xã: **Thị-Phố I**

Số hiệu: **96**

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THƯ

Tên họ người chồng **NGUYỄN TRỌNG THUO**

nghề-nghiep **Quân-Nhân**

sinh ngày **13** tháng **3** năm **1933**

tại **Căn-Viên, Tân-Lao VINH-PHUC-YEN**

cư-sở tại **Tỉnh-Đoàn Bạc-An DALAT**

tạm-trú tại **-nt-**

Tên họ cha chồng **NGUYỄN KIM QUY (sống)**
(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng **NGUYỄN THỊ HUE (chết)**
(Sống chết phải nói)

Tên họ người vợ **ĐO THỊ-HOI**

nghề-nghiep **Đuổi-ben**

sinh ngày **20** tháng **10** năm **1942**

tại **Hoa-Thôn, Quốc-Cai, SON-TAY**

cư-sở tại **34/10 Đường Võ-Tánh DALAT**

tạm-trú tại **-nt-**

Tên họ cha vợ **ĐO HUU NHAN (sống)**
(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ **TRẦN THỊ HUU (sống)**
(Sống chết phải nói)

— Ngày cưới **Ngày Hai, tháng Tám, năm Một ngàn chín**
trăm sáu mươi Một (2-8-1961)

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế **Không**

ngày **.** tháng **.** năm **.**

tại **.**

Trích y bản chính

Dalat, ngày **7** tháng **8** năm 196**1**
Viên-chức Hộ-tịch,

Ngola

Công Ngola
Hà Lai Thủ Thôi
30 tháng 8 năm 1961
Chuẩn

fuat

THUẾ ĐÓ-TH
45\$
CHÍNH
THUẾ ĐÓ-TH
45\$
CHÍNH
VỀ MUA

Ngày 7 tháng 9 năm 1955

GIẤY THẺ VÌ KHAI SANH CHO

NGUYỄN TRỌNG THỰC

Năm một ngàn chín trăm năm mươi lăm ngày 7 tháng 9, hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi là HUYNH KHẮC DUNG, Thẩm-phán Tòa Hòa-Giải Việt-Nam, quận Saigon-Cholon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Charner, có Lục-sự J. NGUYEN VĂN TRÀ, giúp việc.

ĐÃ ĐẾN HẦU:

1) Ô. LÊ VĂN MAI, 44 tuổi, thợ sắp chữ in, ngụ tại Phú nhuận (Giadinh), nhà số 132/6B đường Nguyễn Minh Chiêu, Khai căn cước Áo A.004353 (Phunhuân-Giadinh);

2) Bà NGUYỄN THỊ LƯƠNG, 23 tuổi, buôn bán, ngụ tại Giadinh, camp Chanson, Khai căn cước số B.006761 (Phu nhuận-Giadinh);

3) Ô. BUI CONG LOAT, 42 tuổi, buôn bán, ngụ tại Phú nhuận (Giadinh) đường Nguyễn Minh Chiêu, Khai căn cước số A.005903 (Phunhuân Giadinh) -

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc tên

NGUYỄN TRONG THỰC

và biết y sanh ngày 13 tháng 3 năm 1933 -

tại làng Cẩm Viên, tỉnh Vĩnh Yên (Bacviet), con của NGUYEN KIM QUY và NGUYEN THỊ HUE (chết).

Và duyền cơ mà y - - - - - không có thể xin sao lục khai sanh được là vì bộ sanh năm 1933 của làng Cẩm Viên - đã bị tiêu hủy, chiếu theo thơ đề ngày 5/9/47 của ô Chánh Lục sự Toà Hanoi -

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây, nên phát giấy thẻ vì khai sanh này cho tên NGUYEN TRONG THỰC -

để nạp vào hồ sơ căn bộ tuyên truyền xung phong -

tuân chiếu theo nghị-dịnh ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh - Phủ Lâm-Thời Nam-phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ hình luật canh cải, phạt tội ngụy chứng về việc hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 50 đến 2.000 quan đã được đọc cho các người chứng và nguyên đơn nghe.

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên: HUYNH KHẮC DUNG, J. NGUYEN VĂN TRÀ, LÊ VĂN MAI, NGUYEN THỊ LƯƠNG và BUI CONG LOAT -

Dưới có ghi: Đóng bách phần tại phòng ba Saigon.

Ngày 8 tháng 9 năm 1955, Quận 03, Tờ 38, số I, Thí.

Ký tên: HUYNH VĂN DIEP.

Giá tiền:

Sao lục..... 1\$-

Tên lai..... 0.50

ong..... 1\$50



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TÒA HÒA-GIẢI HGRQ-DALAT

Ngày 17 tháng 3 năm 1959

GIẤY THẺ VỊ KHAI SINH

ĐỒ-THỊ-HỘI-T

số: 694-DX

Năm một ngàn chín trăm năm mươi chín ngày 17

tháng 03 Ba hồi 11 giờ.

Trước mặt chúng tôi là PHAM NGOC THU

Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải Rộng-Quyền Dalat

ngồi tại văn-phòng ở Tòa-Án Dalat

có Lục-Sự PHAM VAN QUYNH
giúp việc.

Đã đến hầu :

10) — HUYNH THIET, 47 tuổi, làm thuê, ngụ 34/10
Võ-Tánh Dalat

20) — PHAM THI TUYET, 21 tuổi, làm vườn, ngụ 7
Quang-Trung Dalat

30) — DANG VAN MAC, 24 tuổi, công-chức, ngụ 29
Phan-Bội-Châu Dalat

HÀNG CHỨNG

Những nhân-chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc
tên ĐỒ-THỊ-HỘI, sinh ngày 20-10-1942 làng Hoa-Thôn, Phú
Quốc-Oai, tỉnh Sơn-Tây, con gái của ĐỒ-hữu-Nhan và
Trần-thị-Hữu



Và duyên-cớ mà y không có thể xin sao-lục

khải sinh được là vì

không liên lạc được với Tỉnh Sơn-Tây (Bắc-Việt)

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây, nên tôi phát giấy thế-vì

khải sinh này cho tên ĐỒ-THỊ-HỘI-

dề hồ-số theo lời yêu cầu của cha nó là ĐỒ-hữu-Nhân,

48 tuổi, làm vườn, ngụ 59 Võ-Tánh Đalat

...

...

tuân chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng
Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều thứ 363 và tiếp theo
của bộ hình luật canh-cải, phạt tội ngụy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm
tù và phạt bạc từ 50 đến 2.000 quan đã được đọc cho người chứng và
nguyên-đơn nghe.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và viên Lục-Sự sau khi đọc lại.

Lệ-phí: 5\$00

Theo sau có 6 chữ ký

Trước bạ miễn phí tại Đalat
ngày hai, mười một tháng ba năm 1959.
Quyển 5 tờ 20 số 11/27

CHỦ-SỰ TRƯỚC BẠ

Ký tên: PHI-VAN OAN

SÂO Y BẢN CHÍNH

DALAT, ngày 11 tháng 4 năm 1959.

CHÁNH LỤC-SỰ

PHAM VAN QUYNH



Tên, họ đầu nhi : **Nguyễn thị PHIL-THUY**
 Phái : **Nữ**
 Sinh : **Ngày một tháng Ba, năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm.**
 (Ngày, tháng, năm) **(01/3/1965)**
 Tại : **Lâm y viên DALAT**
 Cha : **NGUYỄN TRỌNG PHÚC**
 (Tên, họ) **1933**
 Tuổi : **32**
 Nghề nghiệp : **Quân nhân**
 Cư-trú tại : **16 Võ-Tánh DALAT**
 Mẹ : **ĐO THỊ HOI**
 (Tên, họ) **1942**
 Tuổi : **23**
 Nghề nghiệp : **Nội trợ**
 Cư-trú tại : **16 Võ-Tánh DALAT**
 Vợ : **Chanh**
 (Chồng hay thối)
 Người khai : **Người cha khai**
 (Tên, họ)
 Tuổi : **35**
 Nghề nghiệp : **Quân nhân**
 Cư-trú tại : **16 Võ-Tánh DALAT**
 Ngày khai : **01/3/1965**
 Người chứng thứ nhất : **TRƯƠNG VĂN QUANG**
 (Tên, họ) **1944**
 Tuổi : **21**
 Nghề nghiệp : **Học sinh**
 Cư-trú tại : **21/3 Hai Bà Trưng DALAT**
 Người chứng thứ nhì : **HOANG HUU DONG**
 (Tên, họ) **1942**
 Tuổi : **23**
 Nghề nghiệp : **Học sinh**
 Cư-trú tại : **102 Minh-Khang DALAT**

Việc **phi hồ nghi**
Quân nhân

QUY ĐỊNH LỊCH DƯNG LỊCH SỬ BỘ

THAI SANH số 173

Đã khai phủ 1 Đà Lạt Dalat

Ngày 01 tháng 3 năm 1965

Làm tại DALAT, ngày 01 tháng 3 năm 1965

Người khai Hộ-lại. Nhân chứng

NGUYỄN TRỌNG PHÚC NGUYỄN THUY TRƯƠNG VĂN QUANG

HOANG HUU DONG

Chứng thực chữ ký của

Nguyễn Trọng Phúc
 Hoàng Hữu Đông

Ngày tháng năm

01/3/1965

CHỦ SỞ

VIỆN Y DƯỢC

ĐALAT

VIỆN Y DƯỢC

ĐALAT

ĐALAT

ĐALAT

ĐALAT

ĐALAT

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THỊ-XÃ DALAT

PHƯỜNG I



Số hiệu IIII

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 01 tháng 12 năm 1975

Tên họ đứa trẻ	:	NGUYỄN VINH DŨNG
Con trai hay con gái	:	NAM
Ngày sanh	:	Ngày 30 Tháng 11 Năm 1967
Nơi sanh	:	DALAT
Tên họ người cha	:	NGUYỄN TRỌNG THỰC
Tên họ người mẹ	:	ĐO THỊ HUY
Vợ chánh hay không có hôn thú	:	Chánh
Tên họ người đứng khai	:	Người cha khai



TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Dalat, ngày 11 tháng 02 năm 1975 4

VIÊN CHỨC HỘ TỊCH,

PHẠM BÌNH THẮNG
BỘC-SU

KHAI SANH

Số hiệu: 827



Tên, họ ấu nhi: NGUYEN-THU HANG- NGA
 Phái: Nữ
 Sinh: Ngày mười tháng bảy, năm một ngàn chín
 (Ngày, tháng, năm) trăm sáu mươi chín
 Tại: Dan Y Viên ĐALAT
 Cha: NGUYEN - TRONG - THUC
 (Tên, họ) 1933
 Tuổi: Quan nhân
 Nghề-nghiep: I/2 Võ Tánh ĐALAT
 Cư trú tại: ĐO - THI - HOI
 Mẹ: 1942
 (Tên, họ) Nội trợ
 Nghề-nghiep: I/2 Võ Tánh ĐALAT
 Cư trú tại: Chanh
 Vợ: Người cha khai
 (Chánh hay thứ) -nt-
 Người khai: -nt-
 (Tên, họ) -nt-
 Tuổi: -nt-
 Nghề-nghiep: -nt-
 Cư trú tại: Ngày khai: ngày 14/7/1969
 Người chứng thứ nhất: ĐO - HUU - HOA
 (Tên, họ) 1943
 Tuổi: Quan nhân
 Nghề-nghiep: I8 Võ Tánh ĐALAT
 Cư trú tại: NGUYEN - VAN - TUAN
 Người chứng thứ nhì: 1946
 (Tên, họ) Công chức
 Nghề-nghiep: I8 Võ Tánh ĐALAT
 Cư trú tại:

TRICH LUC

Làm tại ĐALAT ngày 14 tháng 7 năm 19 69

Người khai, Hộ lại, Nhân chứng, ĐO HUU HOA

ĐALAT, ngày 14/7/1969 uk

CHỦ TỊCH KIỂM HỘ-LAI

NGUYEN TRONG THUC

ĐO HUU HOA

NGUYEN VAN TUAN

NGO LA



Nam Trong Hoa
9B/66 Nguyen van Duc Dalat

MAY RAY
AIR MAIL - PARANTON



To: O.D.P. P.O BOX 5434

ARLINGTON

V.A 22205 - 0635

U. S. A.

NOV 21 1988

5100 DALAT
R 274

C O N T R O L

____ Card
____ ~~A~~ Doc. Request; Form 5/11/89 ~~702~~
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter